

Giới văn trích lục từ Ưu Bà Tắc Giới Kinh do ngài
Tam tạng Pháp sư Đàm Vô Sấm dịch sang Hán văn
Thích Pháp Chánh dịch sang Việt văn

Nghi thức tụng Giới bốn Bồ tát Tại gia



Tường Quang Tự
Phật lịch 2546 - TL 2003
Hiệu đính lần thứ nhất TL 2014
Hiệu đính lần thứ hai TL 2018

Lời ngỏ

(Lần hiệu đính thứ hai 2018)

Nhân dịp tham dự Đại lễ Truyền Thọ Giới Bồ Tát Tại Gia, tháng 8 năm 2018, tại chùa Viên Quang, Cleveland, Ohio, người dịch hân hạnh gặp được Thượng tọa Thích Minh Quang, trụ trì Tu Viện Thiện Tường, Champaign, Illinois, một bậc cao tăng thạc học hiện đại. Sau những buổi đàm luận về Giới Bồ tát Tại gia, Thượng tọa đã nhã ý hiệu đính lại những sai lầm mà người dịch đã phạm phải và bỏ sót trong mười mấy năm qua.

Tiếng Hán cổ nhiều khi rất súc tích, hàm ý sâu xa, khó hiểu khó dò, thành thử, nếu như không chịu tra cứu cẩn thận, sự phiên dịch nhiều khi lâm vào sự sai lầm, thiếu sót. Chẳng hạn như câu "bất khởi, đọa lạc, bất tịnh, hữu tác 不起墮落不淨有作", người dịch tuy đã cẩn thận tham khảo một bản giải thích tiếng Hoa, và một bản dịch tiếng Anh, thế mà vẫn không lột hết ý nghĩa chính xác của nó, cho nên đã dịch là "Nếu không khởi tâm sám hối (Hán: bất khởi), sẽ bị đọa lạc (Hán: đọa lạc), đó là kẻ nhiễm ô (Hán: bất tịnh), tạo nghiệp sinh tử luân hồi (Hán: hữu tác)." Thế nhưng, Thượng tọa Minh Quang đã đề nghị dịch lại "Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng (Hán: bất khởi), đọa lạc (Hán: đọa lạc), bất tịnh (Hán: bất tịnh), hữu lậu (Hán: hữu tác)." Người dịch nhận thấy sự hiệu đính vừa đơn giản vừa chính

xác, không suy diễn rườm rà làm mất ý nghĩa chân thực của nguyên văn. Lại còn câu "thị danh phá giới ưu bà tắc, xú, chiên đà la, cấu, kết ưu bà tắc 是名破戒優婆塞臭旃陀羅垢結優婆塞", mà Thượng tọa đã hiệu đính lại là "Đây là Bồ tát phá giới, Bồ tát hôi hám, Bồ tát dơ bẩn, Bồ tát chiên đà la, Bồ tát bị trói buộc", vừa chính xác vừa dễ hiểu. Lại còn "thất ý tội 失意罪", mà người dịch đã dịch sai là "tội sơ ý." Theo ý của Thượng tọa, từ "thất ý" chính xác hơn so với "sơ ý", vì "thất ý" có nghĩa là "đánh mất cái tâm ý (nguyện) ban đầu khi thọ giới Bồ tát", còn "sơ ý" chỉ là sự đãng trí, lơ là, do đó "tội sơ ý" nhẹ hơn "tội thất ý" rất nhiều. Ngoài ra còn nhiều sai lầm nhỏ khác mà Thượng tọa đã chịu khó bỏ thì gian và công sức hiệu đính. Người dịch cảm thấy vừa hổ thẹn với trình độ học vấn nông cạn của mình vừa cảm ân sự hộ trì của Tam Bảo đã khiến cho người dịch có cơ hội hạnh ngộ một bậc thiện tri thức khả kính.

Kính xin chân thành tri ân Thượng tọa Thích Minh Quang đã ân cần sốt sắng trong việc hiệu đính. Người dịch xin trân trọng ghi lại công lao này và xin tán thán công đức vô lượng của những bậc ân nhân đã và đang hỗ trợ người dịch trên con đường hoằng dương Chánh Pháp.

Nam mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát.

Mùa Vu Lan năm 2018
Thích Pháp Chánh

Lời tựa

(Lần xuất bản thứ nhất)

Sự thù thắng của Phật pháp Đại thừa, không phải chỉ là sự hiểu rõ ý nghĩa triết lý thâm sâu, mà cũng chính là sự thực hành đúng pháp hạnh từ bi của chư Phật.

Học Đại thừa tức là học Bồ tát thừa, mà ý nghĩa của Bồ tát thừa là tinh thần phục vụ chúng sinh. Thế nhưng, phục vụ chúng sinh không phải chỉ là phận sự riêng tư của hàng xuất gia, mà phải là nhiệm vụ chung của tất cả mọi người con Phật.

Như người thế gian, nếu muốn đạt đến mục tiêu, cần phải có những hành trang đầy đủ. Người tại gia tu học Phật pháp, cũng tương tự như vậy, cần phải có những phương tiện thù thắng, mà trong đó quyền giới bốn Bồ tát tại gia này là một cẩm nang cần thiết nhất, giúp cho hành giả mau chóng đạt đến mục tiêu tối hậu của mình là Vô thượng Bồ đề.

Trong quá khứ, giới luật của hàng tại gia bị xem thường. Phần lớn đều nghĩ rằng người tại gia chỉ cần thọ Tam quy, Ngũ giới là đủ; thế nhưng ý nghĩa của sự quy y, sự hoạch đắc giới thể, cùng sự thọ trì các hành tướng của Ngũ giới như thế nào, thì chẳng mấy ai hiểu rõ. Thọ giới trở thành một sự phô diễn hình thức, còn sự hành trì như thế nào cho

đúng pháp, thì chẳng mấy ai quan tâm đến. Đây cũng là một sự kém may mắn của hàng Phật tử tại gia.

Gần đây, tuy cũng có các vị xuất gia bắt đầu quan tâm đến việc giảng giải, hoặc truyền thọ giới pháp Bồ tát cho hàng Phật tử tại gia, nhưng chưa có một quyển giới bốn nào tạm gọi là hoàn bị, và hơn nữa, chưa có một quyển chú thích nào, dù sơ lược, cho hàng Phật tử tại gia thọ giới Bồ tát đọc tụng, hầu hiểu rõ phần nào các giới tướng mà mình đang thọ trì.

Vì những lý do trên, người dịch không quản tài học thô thiển, đã mạo muội soạn quyển Giới bốn Bồ tát tại gia, Nghi thức và giải thích, để cho hàng Phật tử tại gia nhân đây mà hiểu rõ phần nào ý nghĩa và bốn phạm Bồ tát của mình.

Quyển sách nhỏ này ra đời trong sự vội vàng, do đó, ắt hẳn sẽ còn rất nhiều thiếu sót. Người dịch thành tâm cầu mong được sự chỉ chánh của các vị tôn túc, cùng tất cả các bậc thiện tri thức ở khắp mọi nơi, hầu mong quyển sách này sẽ được hoàn bị hơn, trong lần xuất bản tới.

Sau hết, người dịch xin chân thành cảm tạ thầy Thích Pháp Quang, vị sư huynh khả kính, đã quan tâm đốc thúc và hướng đạo, cùng toàn thể Phật tử chùa Tịnh Luật, Texas, đã nhẫn nại trong

việc hiệu đính quyển giới bốn này trong những kỳ tụng giới, và hơn nữa, đã quyên góp tịnh tài ấn tống. Nếu không có sự đóng góp quý báu đó, có lẽ quyển giới bốn này vĩnh viễn sẽ không bao giờ có cơ hội ra mắt quý vị đồng đạo.

Nguyện đem hết những công đức góp nhặt được, nếu có, hồi hướng đến thân mẫu, Sư cô Thích Nữ Chúc Phước, cùng toàn thể chúng sanh trong pháp giới.

Lập Xuân, Quý Mùi, 2003
Tam Thánh Học Phật Uyển
Trường Quang Tự
Tỳ kheo Thích Pháp Chánh cẩn thức

Nghi thức Tụng Giới Bồ tát Tại gia

I. Tán lư hương

**Lư hương vừa ngún chiêm đàn,
Khói thơm ngào ngạt muôn vàn
cõi xa,
Lòng con quy kính thiết tha,
Ngưỡng mong chư Phật thương
mà chứng minh.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ tát
Ma ha tát (Ba lần)**

II. Sám hối

**Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thủy tham sân si,
Tùng thân ngũ ý chi sở sanh,
Kim đối Phật tiền cầu sám hối. (Một
lạy)**

**Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thỉ tham sân si,
Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
Nhất thiết tội chướng giai sám
hối.** (Một lay)

**Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thỉ tham sân si,
Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
Nhất thiết tội căn giai sám hối.** (Một
lay)

(Đại chúng đứng yên. Người tụng giới lên pháp tòa
xong, bèn mời đại chúng cùng an tọa. Kế đến, người
tụng giới đọc bài kệ khai kinh. Người tụng giới đọc
trước, đại chúng họa theo.)

III Kệ khai kinh

**Phật pháp vi diệu rất rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm
cầu,**

**Con nay nghe thấy chuyên trì
tụng,
Nguyên giải Như Lai nghĩa nhiệm
mầu.
Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. (Ba lần)**

(Người tụng giới bắt đầu đọc giới văn, đại chúng im
lặng lắng nghe.)

IV. Tựa tụng giới

**Chúng thọ giới Bồ tát lắng nghe:
Quy mạng Lô Xá Na,
Mười phương Kim Cương Phật,
Đảnh lễ đức Di Lặc,
Sẽ hạ sanh thành Phật.
Nay tụng ba tụ giới,
Bồ tát đều cùng nghe,
Giới như đèn sáng lớn,
Soi sáng đêm tối tăm.
Giới như gương báu sáng,**

**Chiếu rõ tất cả pháp,
Giới như ngọc Ma ni,
Rưới của giúp kẻ nghèo.
Thoát khổ mau thành Phật,
Chỉ giới này hơn cả,
Vì thế nên Bồ tát,
Phải tinh tấn giữ gìn.**

Các vị Bồ tát tại gia! Sau khi Đức Phật diệt độ, trong thời mạt pháp, phải nên tôn kính Ba la đề mộc xoa. Ba la đề mộc xoa chính là giới pháp này. Trì giới này thời như đi đêm tối gặp đèn sáng, như người nghèo được của báu, như người bệnh được bình phục, như người tù được tự do, như kẻ đi xa được trở về. Nên biết rằng giới pháp này là đức Thầy sáng suốt của chúng ta, không khác khi Đức Phật còn ở thế gian.

Nếu không có lòng sợ tội, thì tâm lành khó nảy sanh. Cho nên trong kinh có lời dạy: "Chớ xem thường lỗi nhỏ mà cho là không hại, giọt nước đầu nhỏ mà lần lần đầy cả chum lớn. Lúc tạo tội chừng trong giây phút, mà phải nghìn muôn năm chịu khổ nơi địa ngục. Một phen bị đọa lạc mất thân người, thì muôn đời khó đặng lại."

Sắc trẻ không dừng, dường như ngựa chạy. Mạng người vô thường, mau hơn nước dốc. Ngày nay dầu còn, khó bảo đảm được ngày mai.

Đại chúng! Mỗi người nên nhất tâm cần cầu tinh tấn. Chớ

**biếng nhác trễ lười, phóng túng
ngủ nghỉ. Ban đêm phải nhiếp
tâm niệm Phật tham thiền, chớ để
thời gian luống qua vô ích, mà
sau này phải ăn năn.**

**Đại chúng! Mỗi người nên
nhất tâm cung kính, y theo giới
này, như pháp tu hành, chuyên
cần học tập.**

**Đại chúng! Hôm nay là ngày
mười lăm (mười bốn) có trăng
(không trăng), làm phép bố tát
tụng giới Bồ tát. Đại chúng nên
nhất tâm nghe kỹ. Ai có tội thời
phát lồ, người không tội thời im
lặng. Nếu mọi người im lặng, nên
hiếu là đại chúng thanh tịnh có
thể tụng giới. Tôi đã tụng lời tựa
của giới Bồ tát rồi.**

**Nay xin hỏi trong đại chúng
đây được thanh tịnh không? (Hỏi ba
lần)**

**Thưa đại chúng! Trong đây
thanh tịnh vì im lặng. Việc này xin
nhận biết như vậy.**

V. Sáu giới trọng:

(1) Giới giết hại:

**Chư Phật tử! Sau khi thọ giới
Bồ tát tại gia, dù cho mất thân
mạng, ngay đến loài trùng kiến,
cũng không được giết hại. Nếu
phạm giới giết hại, hoặc bảo
người giết, hoặc tự mình giết, sẽ
lập tức mất giới Bồ tát; trong hiện
đời, không thể chứng được noãn
pháp, huống hồ là thánh quả Tu**

đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm. Đây là Bồ tát phá giới, Bồ tát hôi hám, Bồ tát dơ bẩn, Bồ tát chiêm đà la, Bồ tát bị trói buộc. Đây là giới trọng thứ nhất.

(2) Giới Trộm Cấp:

Chư Phật tử! Sau khi thọ giới Bồ tát tại gia, dù cho mất thân mạng, ngay đến một đồng tiền, cũng không được trộm cắp. Nếu phạm giới trộm cắp sẽ lập tức mất giới Bồ tát; trong hiện đời, không thể chứng được noãn pháp, hưởng hồ là thánh quả Tu đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm. Đây là Bồ tát phá giới, Bồ tát hôi hám, Bồ tát dơ bẩn, Bồ tát chiêm đà la, Bồ tát bị trói buộc. Đây là giới trọng thứ hai.

(3) Giới đại vọng ngữ:

Chư Phật tử! Sau khi thọ giới Bồ tát tại gia, dù cho mất thân mạng, cũng không được đại vọng ngữ: "Tôi đã chứng được pháp quán bất tịnh", hoặc: "Tôi đã chứng được thánh quả A na hàm", vân vân ... Nếu phạm giới đại vọng ngữ sẽ lập tức mất giới Bồ tát; trong hiện đời, không thể chứng được noãn pháp, hưởng hồ là thánh quả Tu đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm. Đây là Bồ tát phá giới, Bồ tát hôi hám, Bồ tát dơ bẩn, Bồ tát chiên đà la, Bồ tát bị trói buộc. Đây là giới trọng thứ ba.

(4) Giới tà dâm:

Chư Phật tử! Sau khi thọ giới Bồ tát tại gia, dù cho mất thân mạng, cũng không được tà dâm. Nếu phạm giới tà dâm sẽ lập tức mất giới Bồ tát; trong hiện đời, không thể chứng được noãn pháp, hưởng hồ là thánh quả Tu đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm. Đây là Bồ tát phá giới, Bồ tát hôi hám, Bồ tát dơ bẩn, Bồ tát chiêm đà la, Bồ tát bị trói buộc. Đây là giới trọng thứ tư.

(5) Giới rao nói tội lỗi của bốn chúng:

Chư Phật tử! Sau khi thọ giới Bồ tát tại gia, dù cho mất thân mạng, cũng không được rao nói tội lỗi của bốn chúng: tỳ khuru, tỳ khuru ni, ưu bà tắc, ưu bà di. Nếu

phạm giới rao nói tội lỗi của bốn chúng sẽ lập tức mất giới Bồ tát; trong hiện đời, không thể chứng được noãn pháp, huống hồ là thánh quả Tu đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm. Đây là Bồ tát phá giới, Bồ tát hôi hám, Bồ tát dơ bẩn, Bồ tát chiêm đà la, Bồ tát bị trói buộc. Đây là giới trọng thứ năm.

(6) Giới bán rượu:

Chư Phật tử! Sau khi thọ giới Bồ tát tại gia, dù cho mất thân mạng, cũng không được bán rượu. Nếu phạm giới bán rượu sẽ lập tức mất giới Bồ tát; trong hiện đời, không thể chứng được noãn pháp, huống hồ là thánh quả Tu đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm.

Đây là Bồ tát phá giới, Bồ tát hôi hám, Bồ tát dơ bẩn, Bồ tát chiêm đà la, Bồ tát bị trói buộc. Đây là giới trọng thứ sáu.

Chư Phật tử! Nếu Bồ tát tại gia sau khi thọ giới có thể hết lòng giữ gìn không cho hủy phạm thì sẽ đắc được thánh quả như trên.

Chư Phật tử! Giới Bồ tát tại gia là ngọc anh lạc trang nghiêm; là hương thơm vi diệu xông khắp mọi nơi; là quỹ luật cho pháp thiện, ngăn chặn các pháp bất thiện; là kho tàng diệu bảo vô thượng; là chủng tính của dòng dõi tôn quý; là nơi đại tịch tĩnh; là vị cam lộ; là đất sanh thiện pháp. Chỉ cần chân thực phát tâm thọ

giới đã được vô lượng vô biên lợi ích như vậy, huống chi là nhất tâm giữ gìn không cho hủy phạm.

VI. Hai mươi tám giới khinh:

(1) Giới không cúng dường cha mẹ, sư trưởng:

Chư Phật tử! Đức Phật đã dạy: Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, không cúng dường cha mẹ, sư trưởng, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(2) Giới uống rượu:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, ham mê uống rượu, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh

ngiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(3) Giới không chăm sóc người bệnh:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, gặp người bệnh khổ, sinh khởi ác tâm, bỏ phế không chăm sóc, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(4) Giới không bố thí người đến xin:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, thấy người đến xin, không tùy sức mình mà bố thí ít nhiều, để cho người đến xin ra về tay không, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(5) Giới không chào hỏi lễ lạy các bậc tôn trưởng:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, gặp các vị tỳ khuru, tỳ khuru ni, hoặc các vị Bồ tát tại gia thọ giới trước, không đứng dậy tiếp đón, lễ lạy, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(6) Giới khinh mạn người phá giới:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, thấy tỳ khuru, tỳ khuru ni, ưu bà tắc, ưu bà di phạm giới, bèn sinh tâm kiêu mạn, cho rằng mình hơn họ, họ không bằng mình, thì phạm vào tội thất ý. Đây

là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(7) Giới không thọ sáu ngày bát quan trai mỗi tháng:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, mỗi tháng không thọ sáu ngày bát quan trai giới, không cúng dường Tam bảo, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(8) Giới không đi nghe pháp:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, trong vòng bốn mươi dặm có chỗ giảng kinh thuyết pháp mà không đến nghe, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không

hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(9) Giới thọ dụng đồ dùng của chư Tăng:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, thọ dụng đồ dùng của chư tăng, như ngọa cụ, giường, ghế, v.v..., thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(10) Giới uống nước có trùng:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, nghi nước có trùng mà vẫn cố ý uống, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(11) Giới đi một mình trong chỗ nguy hiểm:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, đi một mình trong chỗ nguy hiểm, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(12) Giới một mình ngủ đêm tại chùa ni (tăng):

Nếu Bồ tát tại gia nam (nữ), sau khi thọ giới, một mình ngủ đêm tại chùa ni (tăng), thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(13) Giới vì của đánh người:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, vì tiền của mà đánh đập chửi rủa tôi tớ, hoặc người ngoài, thì sẽ phạm vào tội thất ý. Đây là

**hạnh nghiệp không hướng
thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.**

(14) Giới bố thí thức ăn thừa cho bốn chúng:

**Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ
giới, đem thức ăn thừa bố thí cho
tỳ khưu, tỳ khưu ni, hoặc ưu bà
tắc, ưu bà di khác, thì phạm vào
tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp
không hướng thượng, đọa lạc,
bất tịnh, hữu lậu.**

(15) Giới nuôi mèo, chồn:

**Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ
giới, nuôi dưỡng mèo, chồn, thì
phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh
nghiệp không hướng thượng, đọa
lạc, bất tịnh, hữu lậu.**

(16) Giới nuôi súc vật:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, nuôi dưỡng voi, ngựa, trâu, dê, lạc đà, hoặc các loại súc vật khác, không chịu tịnh thí cho người chưa thọ giới, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(17) Giới không chứa ba y, bình bát, tích trượng:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, không chứa sẵn ba y, bình bát, tích trượng để cúng dường chúng tăng, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(18) Giới không lựa chỗ nước sạch, đất cao ráo để trồng trọt:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, làm nghề canh tác sinh sống, không tìm chỗ nước sạch, đất cao ráo để trồng trọt, thì sẽ phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(19) Giới buôn bán không chân chánh:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, làm nghề mua bán: lúc bán hàng, một khi đã đồng ý giá cả, không được lật lọng, đem bán cho kẻ trả giá đắt hơn; lúc mua hàng, nếu thấy người bán cân lường gian lận, phải nói lỗi họ, để họ sửa đổi. Nếu không làm như thế, thì phạm vào tội thất ý. Đây là

**hạnh nghiệp không hướng
thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.**

*(20) Giới hành dâm không đúng thời, không
đúng chỗ:*

**Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ
giới, hành dâm không đúng chỗ,
không đúng thời, thì phạm vào
tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp
không hướng thượng, đọa lạc,
bất tịnh, hữu lậu.**

(21) Giới gian lận thuế:

**Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ
giới, làm nghề thương mại, công
nghiệp, v.v..., không chịu nộp
thuế, hoặc khai thuế gian lận, thì
phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh
nghiệp không hướng thượng, đọa
lạc, bất tịnh, hữu lậu.**

(22) Giới vi phạm luật pháp quốc gia:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, vi phạm luật pháp quốc gia, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(23) Giới được thực phẩm mới không dâng cúng Tam bảo trước:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, lúc lúa, trái cây, rau cải được mùa, không dâng cúng Tam bảo trước, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(24) Giới Tăng già không cho thuyết pháp mà tự chuyên:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, Tăng già không cho phép thuyết pháp, tán thán, mà vẫn cứ làm, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(25) Giới đi trước năm chúng xuất gia:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, ra đường đi trước các tỳ khưu, sa di, v.v..., thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(26) Giới phân phối thức ăn cho chư Tăng không bình đẳng:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, trong lúc phân phối thức ăn cho chư Tăng, sinh tâm thiên vị,

lựa những món ngon, nhiều hơn phần người khác, để cúng dường thầy mình, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(27) Giới nuôi tằm:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, nuôi tằm lấy tơ, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

(28) Giới đi đường gặp người bệnh không chăm sóc:

Nếu Bồ tát tại gia, sau khi thọ giới, đi đường gặp người bệnh, không tìm phương tiện chăm sóc, hoặc gửi gắm cho người khác

chăm sóc, thì phạm vào tội thất ý. Đây là hạnh nghiệp không hướng thượng, đọa lạc, bất tịnh, hữu lậu.

Chư Phật tử! Nếu Bồ tát tại gia nào, có thể chí tâm thọ trì giới pháp này, kẻ ấy là hoa phân đà lợi trong hàng Bồ tát tại gia, là hương thơm vi diệu trong hàng Bồ tát tại gia, là hoa sen trong sạch trong hàng Bồ tát tại gia, là trân báu chân thực trong hàng Bồ tát tại gia, là bậc đại trượng phu trong hàng Bồ tát tại gia.

Chư Phật tử! Đức Phật có dạy: Bồ tát có hai hạng, một là tại gia, hai là xuất gia. Bồ tát xuất gia gọi là tỳ khưu, hay tỳ khưu ni, Bồ tát tại gia gọi là ưu bà tắc, hay ưu bà di. Bồ tát xuất gia trì giới xuất gia,

**điều này không khó. Bồ tát tại gia
trì giới tại gia, điều này mới khó.
Tại sao như vậy? Bởi vì Bồ tát tại
gia bị nhiều ác duyên ràng buộc.**

VII: Bài kệ kết thúc

**Người trí nhiều nhân, tuệ,
Thọ trì giới pháp này,
Lúc chưa thành Phật đạo,
Được hưởng năm điều lợi:
Một là thập phương Phật,
Thương tưởng hộ trì luôn;
Hai là lúc lâm chung,
Chánh niệm lòng an vui;
Ba là sanh chỗ nào,
Cùng Bồ tát làm bạn;
Bốn là những công đức,
Giới độ đều thành tựu;
Năm, đời này, đời sau,
Đủ giới và phước tuệ.**

Đây là hạnh chư Phật,
Chỗ người trí quán xét.
Kẻ trước tướng chấp ngã,
Không thể được pháp này,
Người trầm không trệ tịch,
Cũng không gieo giống được.
Muốn phát tâm Bồ đề,
Trí tuệ chiếu thể gian,
Phải nên quán sát kỹ,
Thật tướng của các pháp:
Không sanh cũng không diệt,
Không thường cũng không đoạn,
Chẳng đồng cũng chẳng khác,
Chẳng đến cũng chẳng đi.
Trong thể nhất tâm ấy,
Siêng tu tập trang nghiêm.
Phải tuần tự học tập,
Công hạnh của Bồ tát,
Đối với Học, Vô học,
Chớ mống tâm phân biệt,
Đây là Đệ nhất đạo,

Cũng là pháp Đại thừa.
Hết tẩy lỗi hí luận,
Từ đây đều dứt sạch.
Vô thượng trí của Phật,
Đều do đây mà thành.
Vì thế nên Phật tử,
Phải phát tâm dũng mãnh,
Nghiêm trì giới của Phật,
Tròn sạch như minh châu.
Chư Bồ tát quá khứ,
Đã từng học giới này,
Hàng vị lai sẽ học,
Hàng hiện tại đang học,
Đây là đường Phật đi,
Là chỗ Phật khen ngợi,
Tôi đã tụng giới rồi,
Nguyện phước đức vô lượng,
Hồi hướng cho chúng sanh,
Đồng đến Nhất thiết trí,
Nguyện ai nghe pháp này,
Đều được thành Phật đạo.

VIII. Lời cảm tạ đại chúng

**Cảm tạ đại chúng đã đề cử tôi
tụng giới, nhưng vì ba nghiệp của
tôi bất chuyên, cho nên đọc tụng
có nhiều vấp vấp, làm cho đại
chúng ngồi lâu mỗi một, sanh
khởi buồn phiền. Ngưỡng mong
đại chúng từ bi hỷ xả!**

(Người tụng giới rời pháp tòa, trở về vị trí của
mình. Đại chúng bắt đầu tụng phần hồi hướng và
tam quy y.)

IX. Phần hồi hướng

**Tụng giới công đức thù thắng
hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi
hướng,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng**

sanh,
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật
sát.
Nguyên tiêu tam chương trừ
phiền não,
Nguyên đặc trí tuệ chơn minh
liễu,
Phổ nguyện tội chương tất tiêu
trừ,
Thế thế thường hành Bồ tát đạo.
Nguyên sanh Tây phương Tịnh
độ trung,
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ tát vi bạn hữu.
Nguyên dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhất thiết,
Ngã đẳng dữ chúng sanh,
Giai cộng thành Phật đạo.

X. Tam quy y

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sanh, thể theo đạo cả, phát lòng
vô thượng.** (Một lạy)

**Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng
sanh, thấu rõ kinh tạng, trí tuệ
như biển.** (Một lạy)

**Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng
sanh, thống lý đại chúng, hết thảy
không ngại.** (Một lạy)